

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 52
NGÀNH NGÔN NGỮ ANH (CTCLC)

STT	Mã số SV	Họ và tên	Giới	Ngày sinh	Mã lớp Thời khóa biểu
1	B2610640	NGUYỄN YẾN NHƯ	Nữ	04/07/2008	26V1F1
2	B2610692	DƯƠNG HOÀNG NHẬT AN	Nữ	03/08/2008	26V1F1
3	B2610693	LÂM NGỌC PHƯƠNG ANH	Nữ	17/12/2008	26V1F1
4	B2610694	LÊ PHƯƠNG ANH	Nữ	25/12/2008	26V1F1
5	B2610695	NGUYỄN QUỐC ANH	Nam	22/01/2008	26V1F1
6	B2610696	LÊ PHƯƠNG BÌNH	Nữ	13/10/2008	26V1F1
7	B2610697	NGUYỄN BẢO CHÂU	Nữ	18/12/2008	26V1F1
8	B2610698	HUỖNH PHƯƠNG DUY	Nam	21/02/2008	26V1F1
9	B2610699	PHẠM THÁI ÁNH DƯƠNG	Nữ	18/08/2008	26V1F1
10	B2610700	PHẠM VÕ THÀNH ĐỨC	Nam	27/02/2008	26V1F1
11	B2610701	NGUYỄN NGỌC BẢO HÂN	Nữ	22/12/2008	26V1F1
12	B2610702	NGUYỄN CHÍNH QUỐC HUY	Nam	05/08/2008	26V1F1
13	B2610703	HUỖNH KIM HƯƠNG	Nữ	05/06/2008	26V1F1
14	B2610704	TÔ NGỌC VÂN KHÁNH	Nữ	22/03/2008	26V1F1
15	B2610705	MÃ TIỀN KHOA	Nam	30/05/2008	26V1F1
16	B2610706	HUỖNH ĐỨC ANH KHÔI	Nam	20/10/2008	26V1F1
17	B2610707	TRẦN THƯ KỶ	Nữ	25/12/2008	26V1F1
18	B2610708	HUỖNH KHÁNH LINH	Nữ	03/11/2008	26V1F1
19	B2610709	ĐẶNG NGUYỄN QUỐC MINH	Nam	26/03/2008	26V1F1
20	B2610710	LÊ NGUYỄN KIM NGÂN	Nữ	25/02/2008	26V1F1
21	B2610711	TRẦN THẢO NGÂN	Nữ	02/09/2008	26V1F1
22	B2610712	LƯU MÃN NGHI	Nữ	13/11/2008	26V1F1
23	B2610713	LƯƠNG BẢO NGỌC	Nữ	19/11/2008	26V1F1
24	B2610714	VŨ NGUYỄN BẢO NGỌC	Nữ	25/10/2008	26V1F1
25	B2610715	HỒ QUANG NHẬT	Nam	01/02/2008	26V1F1
26	B2610716	ĐÀO THỊ QUỲNH NHƯ	Nữ	12/08/2007	26V1F1
27	B2610717	TRẦN QUỲNH NHƯ	Nữ	10/12/2008	26V1F1
28	B2610719	CHÂU ĐẠI QUAN	Nam	17/02/2008	26V1F1
29	B2610720	NGUYỄN QUÁCH KIỀU QUYÊN	Nữ	07/07/2008	26V1F1
30	B2610721	NGUYỄN NGỌC NHƯ QUỲNH	Nữ	10/05/2008	26V1F1
31	B2610722	NGUYỄN THÀNH TÀI	Nam	24/06/2008	26V1F1
32	B2610723	HUỖNH THANH THẢO	Nữ	11/06/2008	26V1F1
33	B2610724	NGUYỄN NGỌC THƠ	Nữ	24/04/2008	26V1F1
34	B2610726	VŨ LÊ ANH THU	Nữ	20/02/2008	26V1F1
35	B2610727	NGUYỄN NGỌC THỦY TIỀN	Nữ	16/01/2008	26V1F1
36	B2610729	NGUYỄN MINH TRIẾT	Nam	01/08/2008	26V1F1
37	B2610730	DƯƠNG THỊ KIM VÀNG	Nữ	16/05/2008	26V1F1
38	B2610731	ĐOÀN KHẮC UYÊN VĨ	Nữ	17/10/2008	26V1F1
39	B2610732	PHAN NGUYỄN THẢO VY	Nữ	12/09/2008	26V1F1
40	B2610733	VŨ HUỖNH PHƯƠNG VY	Nữ	23/09/2008	26V1F1

STT	Mã số SV	Họ và tên	Giới	Ngày sinh	Mã lớp Thời khóa biểu
41	B2610506	ĐINH MINH ANH	Nữ	21/12/2008	26V1F2
42	B2610734	NGUYỄN PHÚC AN	Nam	15/07/2006	26V1F2
43	B2610735	LÊ KIM ANH	Nữ	07/02/2008	26V1F2
44	B2610736	NGUYỄN CAO NGỌC ANH	Nữ	14/09/2008	26V1F2
45	B2610737	PHAN THIÊN BẢO	Nam	28/11/2007	26V1F2
46	B2610738	MẠC THIÊN BÌNH	Nam	11/02/2008	26V1F2
47	B2610739	LÊ NGỌC DIỆP	Nữ	16/09/2008	26V1F2
48	B2610741	LÊ THỊ HỒNG ĐÀO	Nữ	26/04/2008	26V1F2
49	B2610743	PHAN VĂN HIỆU	Nam	13/08/2008	26V1F2
50	B2610744	LÂM NGUYỄN HÙNG	Nam	31/03/2008	26V1F2
51	B2610745	LÊ THỊ HƯỜNG	Nữ	24/01/2008	26V1F2
52	B2610746	PHẠM HOÀNG KHẢI	Nam	17/06/2008	26V1F2
53	B2610747	ĐOÀN MINH KHÔI	Nam	15/12/2008	26V1F2
54	B2610748	NGUYỄN NGỌC MINH KHUÊ	Nữ	24/02/2008	26V1F2
55	B2610749	ĐẶNG GIA LINH	Nữ	21/03/2008	26V1F2
56	B2610750	CHẾ CHÂU HẢI MI	Nữ	06/05/2008	26V1F2
57	B2610751	NGUYỄN NGỌC NHÃ MINH	Nữ	21/07/2008	26V1F2
58	B2610752	NGUYỄN NGỌC TUYẾT NGÂN	Nữ	19/10/2008	26V1F2
59	B2610753	LÂM HẢI NGHI	Nữ	06/09/2008	26V1F2
60	B2610754	PHAN PHƯƠNG NGHI	Nữ	13/06/2008	26V1F2
61	B2610756	NGUYỄN VÕ PHƯƠNG NGUYỄN	Nữ	28/11/2008	26V1F2
62	B2610757	NGUYỄN THỊ THẢO NHIÊN	Nữ	16/03/2008	26V1F2
63	B2610758	NGUYỄN LÊ KHÁNH NHƯ	Nữ	06/01/2008	26V1F2
64	B2610759	LÊ TRẦN MINH PHI	Nam	09/11/2005	26V1F2
65	B2610760	LÊ HUỲNH LAM PHƯƠNG	Nữ	05/06/2008	26V1F2
66	B2610761	NGUYỄN LÂM ANH QUÂN	Nam	11/09/2008	26V1F2
67	B2610762	HỒ TRÚC QUỲNH	Nữ	07/04/2008	26V1F2
68	B2610763	TRỊNH NHƯ QUỲNH	Nữ	19/07/2007	26V1F2
69	B2610764	TRẦN THÁI TÂN	Nam	30/07/2008	26V1F2
70	B2610765	TRẦN NHƯ THỊNH	Nam	22/08/2008	26V1F2
71	B2610766	LÊ MINH THU	Nữ	21/07/2008	26V1F2
72	B2610767	TRANG ANH THU	Nữ	08/02/2007	26V1F2
73	B2610768	BÙI KHÁNH THY	Nữ	25/09/2007	26V1F2
74	B2610769	CHÂU TRUNG TÍN	Nam	21/07/2008	26V1F2
75	B2610770	PHẠM BẢO TRÂN	Nữ	29/08/2008	26V1F2
76	B2610771	LA THỊ MỸ TÚ	Nữ	06/10/2008	26V1F2
77	B2610772	LÊ HOÀNG VĂN	Nam	18/11/2008	26V1F2
78	B2610773	HUỲNH TRƯỜNG VŨ	Nam	27/09/2007	26V1F2
79	B2610774	PHAN THẢO VY	Nữ	09/11/2008	26V1F2
80	B2610775	TRẦN KHÁNH XUÂN	Nữ	23/12/2008	26V1F2
81	B2608371	NGUYỄN NHƯ BÌNH	Nữ	01/07/2008	26V1F3
82	B2610776	ĐÀO NGUYỄN QUỲNH ANH	Nữ	22/10/2008	26V1F3
83	B2610777	LÊ NGỌC PHƯƠNG ANH	Nữ	18/01/2008	26V1F3
84	B2610778	NGUYỄN LONG ANH	Nam	15/10/2007	26V1F3

STT	Mã số SV	Họ và tên	Giới	Ngày sinh	Mã lớp Thời khóa biểu
85	B2610779	HUỖNH NHẮT BẮNG	Nữ	27/11/2008	26V1F3
86	B2610780	NGÔ NGUYỄN BẢO CHÂU	Nữ	06/09/2008	26V1F3
87	B2610781	TRẦN PHAN PHONG DINH	Nam	19/06/2008	26V1F3
88	B2610782	TRẦN ĐOÀN MỸ DUYỄN	Nữ	10/04/2008	26V1F3
89	B2610783	VÕ THANH ĐÌNH	Nữ	25/09/2008	26V1F3
90	B2610784	LÊ GIA HÂN	Nữ	11/11/2008	26V1F3
91	B2610785	LÂM KIM HOÀNG	Nữ	10/09/2008	26V1F3
92	B2610786	TÔ NGUYỄN GIA HƯNG	Nam	25/08/2008	26V1F3
93	B2610787	HÀ NGUYỄN DUY KHANG	Nam	02/09/2008	26V1F3
94	B2610788	PHẠM MINH KHIÊM	Nam	19/01/2008	26V1F3
95	B2610789	HUỖNH ANH KHÔI	Nam	14/10/2008	26V1F3
96	B2610790	NGÔ THUY NHÃ KỶ	Nữ	17/08/2008	26V1F3
97	B2610791	GIANG ÁI LINH	Nữ	12/01/2008	26V1F3
98	B2610792	TRƯỜNG THỊ KIỂU MI	Nữ	15/06/2008	26V1F3
99	B2610793	ĐÌNH THỊ ĐIỂM MY	Nữ	09/09/2008	26V1F3
100	B2610794	NGUYỄN THANH NGÂN	Nữ	09/11/2008	26V1F3
101	B2610795	LƯU ĐIỀN BẢO NGHI	Nữ	12/02/2008	26V1F3
102	B2610796	HUỖNH NHƯ BẢO NGỌC	Nữ	07/06/2008	26V1F3
103	B2610797	NGUYỄN TRƯỞNG BẢO NGỌC	Nữ	02/03/2008	26V1F3
104	B2610798	TỔNG BỬU ANH NGUYỄN	Nam	29/09/2008	26V1F3
105	B2610799	LÊ ĐẠT NHUẬN	Nam	26/07/2008	26V1F3
106	B2610800	PHẠM QUỲNH NHƯ	Nữ	04/10/2008	26V1F3
107	B2610801	NGUYỄN ĐỨC PHÚ	Nam	17/04/2008	26V1F3
108	B2610802	LÊ MAI PHƯƠNG	Nữ	25/10/2008	26V1F3
109	B2610803	BÙI NHÃ QUYÊN	Nữ	13/06/2007	26V1F3
110	B2610804	NGUYỄN NGỌC NHƯ QUỲNH	Nữ	24/08/2007	26V1F3
111	B2610805	HUỖNH THANH SƠN	Nam	17/01/2008	26V1F3
112	B2610806	LÊ VIỆT THÀNH	Nam	15/04/2008	26V1F3
113	B2610807	HUỖNH KIM THOẢNG	Nữ	28/12/2008	26V1F3
114	B2610809	TRƯỞNG TRÚC THƯ	Nữ	17/04/2008	26V1F3
115	B2610810	NGUYỄN HOÀNG YẾN THY	Nữ	29/06/2008	26V1F3
116	B2610811	VƯƠNG VÕ MINH TOÀN	Nam	20/12/2008	26V1F3
117	B2610812	TRẦN THỊ BẢO TRẦN	Nữ	10/07/2008	26V1F3
118	B2610813	HUỖNH NGUYỄN KHẢ UYÊN	Nữ	02/03/2008	26V1F3
119	B2610814	LÊ QUANG VINH	Nam	06/11/2008	26V1F3
120	B2610815	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG VY	Nữ	11/08/2005	26V1F3
121	B2610816	TRƯỞNG TRIỆU VY	Nữ	11/03/2008	26V1F3

Danh sách có 121 sinh viên.

PHÒNG ĐÀO TẠO